

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **57/2023/HSPT**

Ngày: 27/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu;

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trí

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 408/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trương Xuân Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 426/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Xuân Đ (Tên gọi khác: Đ1), sinh ngày 27 tháng 3 năm 1981 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Ng, xã P1, thị xã Đ2, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ở: tổ 7, khu phố T2, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Lớp 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; .Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ, và bà: Dương Thị T1 - Sinh năm 1952 (Đã chết). Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4. Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Phong N, sinh năm 1981 đến năm 2015, có 02 con sinh năm 2002 và 2004; Từ tháng 08/2015 đến nay, bị cáo chung sống với chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1983, có 02 con sinh năm 2017 và 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời gian thử thách là 16 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong bản án từ ngày 07/11/2015.

Bị cáo tự thú và bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 93 ngày 20/5/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

- *Bị hại:* Anh Trương Văn C, sinh năm 1968 (Đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Trương Hoài Th, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Thôn L, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: 148/42, khu phố Y, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ X, khu phố T2, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo Đ, chị T có mặt; Chị Th có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Xuân Đ làm nghề mua bán phế liệu tại tổ X, khu phố T2, phường P, thành phố B. Quá trình hành nghề, Đ có thuê anh Trương Văn C phụ việc và bố trí ăn ở trong nhà tạm làm bằng thùng Container đặt kế bên nhà Đ. Quá trình sinh sống và làm việc với Đ, anh C thường hay uống rượu say xỉn và sinh hoạt mất vệ sinh.

Sáng ngày 10/5/2021, Đ thấy anh C ngồi trước nhà uống rượu, nên Đ lấy chai rượu anh C đang uống đem vứt bỏ và đưa anh C vào nhà ngủ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ không thấy anh C ở nhà nên đi tìm và gặp anh C đang ngồi uống rượu ở lề đường cách nhà Đ khoảng 50m. Đ đến lấy chai rượu của anh C vứt đi. Lúc này, anh C đã say rượu đứng dậy đi ra ngoài đường suýt gây tai nạn giao thông. Thấy vậy, Đ đưa anh C đi về trước nhà, Đ bật máy bơm nước. Khi anh C đi vào bên trong sân để vào trong nhà tạm thì Đ giữ anh C lại, anh C tránh né nằm xuống nền sân rồi lồm cồm đứng dậy thì tay phải Đ nắm anh C, tay trái Đ cầm đầu ống dây bơm nước xịt nước vào mặt anh C làm anh C ngã vật xuống sân, đầu anh C đập mạnh xuống gờ (mép cạnh) bậc lên xuống xây bằng gạch trước lối vào nhà tạm. Đ tiếp tục xịt nước vào người anh C. Anh C gượng đứng

dậy bước đi loạng choạng, hai tay chống xuống bậc lên xuống trước lối vào nhà tạm rồi bước lên bậc lên xuống tay vịn vào cửa nhà tạm thì Đ xông đến dùng hai tay túm cổ lôi ghì anh C ngồi khụy xuống sân tư thế gục mặt xuống rồi Đ tiếp tục xịt nước vào mặt, vào người anh C. Khoảng 01 (một) phút sau, thấy anh C vẫn gục tại chỗ tư thế hai chân khụy gối, đầu, mặt cúi gục xuống sân, Đ dừng xịt nước, tắt công tắc máy bơm nước rồi Đ bỏ đi.

Khoảng 18 giờ 39 phút cùng ngày, Đ chạy xe mô tô quay lại, thấy anh C vẫn ngồi gục tại chỗ, Đ đi vào lấy đoạn ống dây nước dài khoảng 90cmx02cm đánh 01 (một) cái vào người anh C rồi dùng tay kéo anh C lên làm anh C đổ người ngã ngửa ra thêm nhà. Đ dùng tay tát vào mặt anh C 02 (hai) cái nhưng anh C không có phản ứng. Đ dùng tay kéo anh C gục lại tư thế ban đầu, mặt gục xuống nền sân. Sau đó, Đ túm cổ áo và thắt lưng quần xách bổng người anh C đặt vào bên trong nhà tạm, hai cẳng chân anh C vẫn thò ra bên ngoài cửa nhà, sau đó Đ bỏ đi.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ quay lại gọi anh C dậy ăn cơm thì phát hiện anh C đã chết nên gọi báo cho con gái anh C và hàng xóm biết. Sau đó, Đ đến Công an phường P tự thú.

Vật chứng vụ án: 01 (một) đầu ghi Camera nhãn hiệu ahua màu Đ, mã số 6D01B26PAZDD45D của gia đình bị can Đ có ghi hình ảnh bị cáo gây án; 01 (một) đoạn ống nhựa mềm dài khoảng 90cm, đường kính khoảng 02cm, bị can Đ sử dụng đánh anh C; 01 (một) đôi dép nhựa màu đỏ anh C sử dụng trước khi tử vong.

Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 1018/KLGD-PC09 ngày 04/07/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định anh Trương Văn C tử vong do chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện bán cầu đại não trái, xuất huyết màng não mềm tiểu não hai bên/ có sự hiện diện của Ethanol trong máu.

Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại Công văn số 330/PC09 ngày 08/11/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định cơ chế hình thành thương tích dẫn đến anh Trương Văn C tử vong là do va chạm phần đỉnh đầu vào vật tày gây nên; nhận định thời gian từ khi bị thương trên đến khi tử vong khoảng 01 giờ.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trương Xuân Đ đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của anh Trương Văn C 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Đại diện hợp pháp của anh C đã nhận và làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 426/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Xuân Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Trương Xuân Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2021.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa màu đỏ không còn giá trị sử dụng và 01 (một) đoạn ống nhựa mềm dài khoảng 90cm, đường kính khoảng 02cm.

Trả lại 01 (một) đầu ghi Camera nhãn hiệu ahua màu Đ, mã số 6D01B26PAZDD45D cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/10/2022, bị cáo Trương Xuân Đ kháng cáo xin xem xét, xử lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Theo bản án sơ thẩm, bị cáo Trương Xuân Đ đã có hành vi dùng vòi nước xịt vào người bị hại C, làm bị hại ngã đập đầu xuống nền đất. Mặc dù bị cáo khai không cố ý gây thương tích dẫn đến cái chết của người bị hại. Tuy nhiên, căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án cùng nội dung đoạn trích xuất camera thể hiện bị cáo đã có hành vi tóm, giữ, đồng thời dùng vòi nước xịt mạnh vào người bị hại, bị hại C vùng ra né tránh và té ngã đập đầu xuống mép bậc tam cấp, gây chấn thương sọ não và tử vong. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Xuân Đ về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết gây hậu quả chết người là đúng người, đúng tội. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Diễn biến và đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo:

Chiều tối ngày 10/5/2021, sau khi bị cáo Đ đưa được nạn nhân C về nhà trong tình trạng anh C say rượu, đi không vững. Khi anh C đi vào bên trong sân để vào trong nhà tạm thì Đ giữ anh C lại, anh C tránh né nằm xuống nền sân, sau đó đứng dậy ở tư thế lom khom, thì tay phải Đ túm cổ áo phía sau gáy anh C giữ lại, tay trái Đ cầm đầu ống dây bơm nước xịt nước vào mặt anh C, anh C vùng bước đi và ngã, ***vùng đỉnh đầu va chạm vào khu vực tiếp giáp giữa nền sân và bậc lên xuống xây bằng gạch cạnh thùng container***, thời gian lúc này thể hiện là 18 giờ 35 phút 42 giây. Diễn biến được camera nhà bị cáo ghi lại và đã được giám định tại kết luận giám định số 1975/KL-KTHS ngày 13/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an.

Theo Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 1018/KLGD-PC09 ngày 04/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định anh C tử vong do chấn thương sọ não, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện bán cầu đại não trái, xuất huyết màng não mềm tiểu não hai bên, có sự hiện diện của Ethanol trong máu. Vật gây thương tích: Vật tày.

Công văn số 330/PC09 ngày 08/11/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, xác định cơ chế hình thành thương tích dẫn đến anh C tử vong là do va chạm phần đỉnh đầu vào vật tày gây nên; nhận định thời gian từ khi bị thương trên đến khi tử vong khoảng 01 giờ.

Kết luận giám định số 1975/KL-KTHS ngày 13/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an xác định, người mặc áo kẻ sọc, ống tay dài, mặc quần ống dài, màu Đ có sọc xanh bị ngã và vùng đỉnh đầu va chạm vào khu vực tiếp giáp giữa sàn nhà và bậc lên xuống.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã được xem lại video lưu trữ kèm kết luận giám định số 1975 và xác định hình ảnh hai người đàn ông trong Video chính là bị cáo (cởi trần, mặc quần đùi màu trắng) và nạn nhân C (mặc áo kẻ sọc, ống tay dài, mặc quần ống dài, màu Đ có sọc xanh). Đồng thời, bị cáo khẳng định, hiện trường vụ án từ khi bị cáo đưa anh C về nhà đến khi phát hiện anh C tử vong, không có ai khác ngoài bị cáo tiếp xúc với anh C và thùng container nơi bị cáo đưa anh C vào nằm, chỉ có một lối cửa chính đi vào được Camera nhà bị cáo ghi lại là đúng.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo có tác động túm giữ anh C, xịt nước vào mặt anh C, trong trạng thái anh C say xỉn đi không vững, làm anh C ngã gây thương tích dẫn đến tử vong. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi túm, giữ và xịt nước vào một người đang say xỉn không tự chủ được là nguy hiểm, nhưng vẫn thực hiện. Tuy

không mong muốn hậu quả xấu xảy ra với nạn nhân, nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra, thể hiện bằng việc, sau khi bị hại C đã ngã, nằm phủ phục bất động, đầu gục xuống nền sân, bị cáo vẫn xịt nước một lúc rồi bỏ đi. Hậu quả là anh C đã chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý gián tiếp, như cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo kháng cáo cho rằng mình không có lỗi làm anh C ngã dẫn đến tử vong, lời khai của bị cáo không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án như phân tích, đánh giá ở trên, nên không có cơ sở chấp nhận.

[2] Về áp dụng hình phạt.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng, đầy đủ, khách quan các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: tự thú, tự nguyện giao nộp camera, gia đình bị cáo đã bồi thường dân sự xong, đại diện hợp pháp người bị hại có đơn bãi nại, bị cáo được tặng giấy khen của Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom về đạt thành tích xuất sắc trong cao điểm tấn công trấn áp tội phạm năm 2009...là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù – mức thấp nhất của khung liên kề là đúng.

Từ những phân tích trên, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Xuân Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Trương Xuân Đ 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo - Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Thị Thu